|  |  |
| --- | --- |
| ĐẢNG BỘ TỈNH THANH HÓA**ĐẢNG UỶ XÃ TAM CHUNG**\****(Dự thảo lần 2)*** | **ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM***Tam Chung, ngày tháng năm 2025* |

*“Nâng cao năng lực lãnh đạo, sức chiến đấu của Đảng bộ;*

*phát huy tinh thần đoàn kết, đổi mới, chủ động, sáng tạo; kỷ cương, kỷ luật hành chính; thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội, đảm bảo Quốc phòng – an ninh; nâng cao đời sống của Nhân dân, xây dựng Đảng trong sạch, vững mạnh;*

*phấn đấu đến năm 2030 cơ bản thoát khỏi xã nghèo”*

***(Báo cáo chính trị của Ban Chấp hành Đảng bộ xã nhiệm kỳ 2020 -2025,***

***trình Đại hội đại biểu Đảng bộ xã lần thứ I, nhiệm kỳ 2025-2030)***

-----

**Phần thứ nhất**

**TÌNH HÌNH TRIỂN KHAI THỰC HIỆN NGHỊ QUYẾT**

**ĐẠI HỘI ĐẢNG BỘ XÃ NHIỆM KỲ 2020 – 2025**

Nhiệm kỳ 2020 - 2025 Đảng bộ, Chính quyền và Nhân dân các dân tộc trong xã thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng bộ trong bối cảnh có nhiều thuận lợi và khó khăn đan xen. Kinh tế - xã hội tiếp tục phát triển, chính trị ổn định, quốc phòng – an ninh được giữ vững; nhận thức của cán bộ, đảng viên và Nhân dân về mọi mặt được nâng lên; các chương trình mục tiêu quốc gia, giảm nghèo bền vững, xây dựng nông thôn mới đạt kết quả tích cực; hạ tầng được quan tâm đầu tư; khối đại đoàn kết toàn dân tộc được củng cố. Được sự quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo của Trung ương, của tỉnh, đặc biệt là ngày 16/6/2025 Ủy ban Thường vụ Quốc hội khóa XV ban hành Nghị quyết số 1686/NQ-UBTVQH15 về việc sắp xếp các đơn vị hành chính cấp xã của tỉnh Thanh Hóa năm 2025; theo đó xã Tam Chung được đi vào hoạt động và vận hành mới trên cơ sở diện tích tự nhiên 121,51 km2; dân số 887 hộ/4.366 khẩu, với 05 dân tộc cùng sinh sống (*Thái chiếm 42,1%, Mông chiếm 49,1%, Mường chiếm 7,6%, Kinh và Dao chiếm 1,2%*). Tuy nhiên, xã vẫn gặp nhiều khó khăn, do ảnh hưởng của đại dịch Covid-19, thiên tai thường xuyên xảy ra, giao thông chia cắt, dân trí không đồng đều, tỷ lệ hộ nghèo còn cao; một bộ phận cán bộ đảng viên và nhân dân còn mang nặng tính trông chờ ỷ lại; tư duy sản xuất chậm đổi mới, thu nhập bình quân đầu người thấp; là xã biên giới đặc biệt khó khăn, với 7.347 km đường biên, tiếp giáp với bản Pưng, cụm Huối Hiềng, huyện Sốp Bâu, tỉnh Hủa Phăn, nước CHDCND Lào.

**A. KẾT QUẢ ĐẠT ĐƯỢC**

Nghị quyết Đại hội Đảng bộ xã nhiệm kỳ 2020-2025 quyết nghị 24 chỉ tiêu về phát triển kinh tế, văn hoá xã hội, môi trường an ninh trật tự, xây dựng Đảng; 02 chương trình trọng tâm.Trong quá trình thực hiệncó 20/24 chỉ tiêu đạt và vượt (*04 chỉ tiêu không đạt*).

Kết quả thực hiện được đánh giá cụ thể như sau:

**I. VỀ PHÁT TRIỂN KINH TẾ - XÃ HỘI, QUỐC PHÒNG** - **AN NINH,** ĐỐI NGOẠI

**1. Kinh tế tiếp tục phát triển, cơ cấu kinh tế chuyển dịch đúng hướng, nhiều chỉ tiêu kinh tế chủ yếu hoàn thành và hoàn thành vượt kế hoạch đề ra**

Thu nhập bình quân đầu người tính đến năm 2025 đạt 31,16 triệu đồng, tăng 8,16 triệu đồng, bằng 135,48% so với chỉ tiêu Đại hội (*Năm 2020 đạt 19,3 triệu đồng; năm 2021 đạt 20,8 triệu đồng; năm 2022 đạt 22,6 triệu đồng; năm 2023 đạt 25,01 triệu đồng; năm 2024 đạt 27,99 triệu đồng và năm 2025 đạt 31,16 triệu đồng*).

***1.1. Sản xuất nông, lâm, thủy sản phát triển cả về quy mô, năng xuất và giá trị***

Tổng diện tích gieo trồng hàng năm đạt 605,58 ha, sản lượng lương thực có hạt bình quân hàng năm đạt 1.288,8 tấn, đạt 107,4% so với chỉ tiêu Nghị quyết Đại hội. Chăn nuôi giảm về tổng đàn do chuyển dịch về cơ cấu các ngành; tổng đàn gia súc đạt 16.762 con, giảm so với đầu nhiệm kỳ 519 con, bằng 97%; đàn gia cầm 11.536 con, giảm 294 con, bằng 98% so với mục tiêu Nghị quyết. Công tác phòng, chống dịch bệnh được tập trung chỉ đạo, tỷ lệ tiêm phòng vác xin cho đàn gia súc, gia cầm hàng năm đạt trên 100%. Diện tích nuôi trồng thủy sản ổn định 2,34 ha; sản lượng đạt 14,04 tấn (*ước tính 6 tấn/ha/năm*).

Lâm nghiệp phát triển bền vững, công tác khoanh nuôi, chăm sóc, bảo vệ, trồng mới và phòng cháy, chữa cháy rừng luôn được quan tâm, trong nhiệm kỳ không để xảy ra cháy rừng; Đã trồng được 168,85 ha (*Chẩu, Quế, Tếch*); nâng độ che phủ rừng lên 77,88% không đạt so với mục tiêu Đại hội đề (85%). Công tác quản lý, khoanh nuôi, chăm sóc, bảo vệ, trồng mới rừng, phát triển rừng luôn được quan tâm, tiếp tục thực hiện có hiệu quả đề án của tỉnh về xã hội hóa quản lý bảo vệ rừng, tăng cường vai trò trách nhiệm của lực lượng chức năng và ý thức của nhân dân trong công tác quản lý bảo vệ rừng; tiếp nhận và cấp phát hỗ trợ gạo cho các hộ gia đình tham gia bảo vệ, phát triển rừng trong giai đoạn 2020-2025 là 1.648,01 tấn.

***1.2. Công tác xây dựng nông thôn mới đạt nhiều kết quả nổi bật***

Đã xây dựng và công nhận 04 bản về đích nông thôn mới, nâng tổng số bản đạt chuẩn nông thôn mới trên địa bàn xã lên 5/8 bản, vượt chỉ tiêu đại hội 02 bản, bằng 200% chỉ tiêu Đại hội. Số tiêu chí nông thôn mới đạt yêu cầu ngày càng tăng, đến nay xã đã đạt 11/19 tiêu chí, tăng 5 tiêu chí so với đầu nhiệm kỳ, trung bình tăng 01 tiêu chí trong nhiệm kỳ.

***1.3. Sản xuất công nghiệp - xây dựng, tiểu thủ công nghiệp được quan tâm; công tác quy hoạch, xây dựng được chú trọng, triển khai đồng bộ, hiệu quả***

Giai đoạn 2021 – 2025, đã huy động được hơn 166,887 tỷ đồng vốn đầu tư trên địa bàn, trong đó: vốn ngân sách trung ương hỗ trợ 94,985 tỷ đồng, vốn ngân sách tỉnh hỗ trợ có mục tiêu là 33,154 tỷ đồng, vốn ngân sách địa phương 38,748 tỷ đồng để đầu tư mới; nâng cấp 36 km đường giao thông, 06 km kênh mương; xây dựng mới, cải tạo, nâng cấp 29 phòng học, bộ môn, hiệu bộ các trường học; đầu tư, xây dựng mới, nâng cấp 5 nhà văn hóa bản. Tỷ lệ cứng hóa đường giao thông trên địa bàn là 75%, bằng 125% so với mục tiêu Nghị quyết đề ra.Hiện nay trên địa bàn xã có 08/08 bản đã có điện lưới quốc gia.

***1.4. Thương mại, dịch vụ có bước phát triển***

Doanh thu bán lẻ hàng hóa trên địa bàn tính đến năm 2025 đạt 7 tỷ đồng *(có 29 cửa hàng nhỏ kinh doanh, trung bình đạt* *0,24* *tỷ đồng/cửa hàng/năm*). Các loại hình dịch vụ cơ bản đáp ứng được nhu cầu sản xuất, tiêu thụ và phục vụ đời sống nhân dân. Duy trì, phát triển 01 chợ truyền thống tại bản Lát cung ứng thực phẩm thiết yếu cho Nhân dân. Dịch vụ bưu chính, viễn thông phát triển đa dạng, phủ sóng di động đến 08/08 bản; tỷ lệ hộ dân sử dụng internet đạt 85%; tỷ lệ người dân sử dụng điện thoại đạt trên 80%. Phối hợp với Ngân hàng Nông nghiệp và PTNT, Ngân hàng CSXH đóng tại xã Mường Lát bảo đảm nguồn vốn phục vụ sản xuất, kinh doanh và tiêu dùng *(Ngân hàng NN&PTNN Mường Lát doanh số cho vay là 20,33 tỷ đồng, tổng dư nợ là:16,29 tỷ đồng; Ngân hàng chính sách xã hội doanh số cho vay các chương trình tín dụng ưu đãi là 46,5 tỷ đồng, tổng dư nợ là: 36 tỷ đồng).*

***1.5. Thu, chi ngân sách nhà nước trên địa bàn hàng năm đạt yêu cầu; chi ngân sách hiệu quả, đúng quy định, đáp ứng các mục tiêu, nhiệm vụ đề ra***

Tỷ lệ tăng thu ngân sách hàng năm so với dự toán giao ước đạt 5%; tổng chi ngân sách địa phương giai đoạn 2021-2025 đạt 329,518 tỷ đồng, bằng 94% dự toán giao, trong đó: chi đầu tư phát triển đạt 124,103 tỷ đồng, chiếm 38% dự toán, chi thường xuyên ước đạt 205,409 tỷ đồng, chiếm 62% dự toán. Công tác giải ngân vốn đầu tư công luôn được quan tâm chỉ đạo, giai đoạn 2021-2025 giải ngân được 124,103 tỷ đồng. Việc phân bổ, sử dụng ngân sách nhà nước được điều hành chủ động, linh hoạt.

***1.6. Môi trường đầu tư kinh doanh được cải thiện, doanh nghiệp phát triển cả về số lượng và chất lượng***

Đã tập trung lãnh đạo, chỉ đạo đẩy mạnh cải cách hành chính, trọng tâm là các thủ tục hành chính, nâng cao tinh thần phục vụ nhân dân của cán bộ, công chức ở các ngành, lĩnh vực. Đẩy mạnh xây dựng chính quyền điện tử, chuyển đổi số để nâng cao hiệu lực hiệu quả điều hành của chính quyền. Chủ động tổ chức lập, điều chỉnh, bổ sung quy hoạch, đồng thời tổ chức công bố và công khai rộng rãi để tạo điều kiện tốt nhất cho các tổ chức, cá nhân tiếp cận, tìm hiểu cơ hội đầu tư, kinh doanh. Công tác phát triển doanh nghiệp được quan tâm chỉ đạo; trong 5 năm đã thành lập mới 2 doanh nghiệp đạt 100% so với mục tiêu Đại hội đề ra.

***1.7. Công tác quản lý tài nguyên và bảo vệ môi trường, ứng phó với biến đổi khí hậu có nhiều chuyển biến tích cực***

Công tác quản lý đất đai, Quy hoạch sử dụng đất giai đoạn 2021-2030 được thực hiện chặt chẽ theo quy định của pháp luật. Trong 5 năm 2021-2025 đã lập hồ sơ và đề nghị cấp trên cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất ở và các loại đất khác cho 26 hộ gia đình, tổng diện tích các loại đất được cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất là 1,85 ha. Công tác bồi thường giải phóng mặt bằng luôn được quan tâm lãnh đạo, giai đoạn 2021-2025 đã thu hồi 17,3 ha đất để triển khai 6 công trình, dự án; tỷ lệ giải phóng mặt bằng hàng năm đạt 100%. Tỷ lệ thu gom, xử lý chất thải rắn sinh hoạt bằng phương pháp chôn lấp hợp vệ sinh đạt 70%; tỷ lệ dân số nông thôn được sử dụng nước hợp vệ sinh là 24%. Chỉ đạo quyết liệt công tác phòng chống thiên tai, tìm kiếm cứu nạn, cứu hộ đúng phương châm 4 tại chỗ. Triển khai có hiệu quả Đề án sắp xếp, ổn định dân cư vùng ảnh hưởng lũ ống, lũ quét, giai đoạn 2021-2025, đến nay đã hoàn thành và đưa vào sử dung 01 khu tái định cư với 42 hộ tại bản Ón; tái định cư xen ghép được 01 hộ tại bản Phái.

**2. Văn hóa - xã hội có chuyển biến rõ nét; an sinh xã hội luôn được đảm bảo.**

***2.1. Các hoạt động văn hóa, thông tin, thể dục thể thao phát triển mạnh mẽ, với nhiều hoạt động sôi nổi, đa dạng, rộng khắp***

Cơ sở vật chất, các thiết chế văn hóa được quan tâm đầu tư, đến nay đã có 8/8 bản có Nhà văn hóa, đạt tỷ lệ 100% (*tăng 3 bản so với giai đoạn 2015-2020*).Phong trào tập luyện thể dục thể thao diễn ra sôi nổi, các trò chơi dân gian như: ném còn, kéo co, đẩy gậy, bắn nỏ... được tổ chức thường xuyên. Phong trào “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hoá’’ gắn với “xây dựng nông thôn mới” tiếp tục được quan tâm thực hiện tốt; tỷ lệ hộ gia đình đạt danh hiệu văn hoá hàng năm là 70%; có 7/8 bản được công nhận bản văn hoá, chiếm tỷ lệ 87,5%. Duy trì 01 câu lạc bộ văn hóa dân gian bản Lát và phát huy hiệu quả 8/8 đội văn nghệ truyền thống, nhằm bảo tồn các giá trị văn hóa - lịch sử trên địa bàn. Mạng lưới thông tin, tuyên truyền được mở rộng, hạ tầng viễn thông trên địa bàn xã được kết nối, phủ sóng trên 90%.

***2.2. Khoa học - Công nghệ, chuyển đổi số***

Đẩy mạnh chuyển đổi số với cải cách hành chính, nâng cao chất lượng, hiệu lực, hiệu quả quản lý Nhà nước và cung cấp dịch vụ công, nhằm nâng cao chỉ số cải cách hành chính, phục vụ tốt hơn cho người dân. Tỷ lệ trung bình máy tính/cán bộ, công chức toàn xã đạt 100%; có 8/8 bản được kết nối Internet băng thông rộng, đảm bảo phục vụ công tác chỉ đạo, điều hành, đáp ứng nhu cầu ứng dụng và phát triển CNTT của nhân dân và doanh nghiệp. Các lĩnh vực về y tế, an sinh xã hội, phát triển công dân số, người có công, cán bộ, công chức, viên chức người lao động, số hóa hộ tịch trên nền CSDL quốc gia, mã số thuế cá nhân được cập nhật vào hệ thống dữ liệu đảm bảo đúng quy định, được Chủ tịch UBND tỉnh công nhận hoàn thành Chuyển đổi số năm 2022.

***2.3. Giáo dục đào tạo có nhiều chuyển biến tích cực, chất lượng giáo dục đại trà được cải thiện đáng kể***

Tập trung lãnh đạo, chỉ đạo nâng cao chất lượng giáo dục, chất lượng đội ngũ giáo viên, cơ sở vật chất, trang thiết bị dạy và học; hệ thống trường, lớp học tiếp tục được củng cố. Chất lượng phổ cập giáo dục tiếp tục được duy trì, giữ vững; tỷ lệ giáo viên đạt chuẩn theo tiêu chí của Bộ giáo dục là 97% (*tăng 25% so với gian đoạn 2015-2020*); công tácxây dựng trường đạt chuẩn quốc gia đảm bảo đúng kế hoạch đề ra 2/3 trường được công nhận trường đạt chuẩn quốc gia, đạt 66,7%. Chất lượng giáo dục đại trà và mũi nhọn có chuyển biến tích cực, giai đoạn 2020-2025 toàn xã có 16 học sinh đạt giải học sinh giỏi cấp huyện (*03 giải Nhì, 05 giải Ba và 08 giải Khuyết khích*); có 01 giáo viên đạt giáo viên giỏi cấp tỉnh.

***2.4. Chất lượng công tác y tế và chăm sóc sức khỏe nhân dân được nâng lên rõ rệt***

Cở sở vật chất, trang thiết bị y tế được quan tâm đầu tư; công tác khám, chữa bệnh ban đầu, DS-KHHGĐ, giáo dục sức khỏe cộng đồng được thực hiện tốt. Hiện tại xã đã đạt chuẩn quốc gia về y tế, đạt 100% chỉ tiêu Đại hội; ATTP đạt 100% chỉ tiêu Đại hội. Tỷ lệ dân số tham gia BHYT giai đoạn 2021-2025 đạt 100%. Chất lượng dân số được cải thiện về mọi mặt, tỷ lệ trẻ em dưới 05 tuổi suy dinh dưỡng theo cân nặng còn 27,3%, giảm 2% so với đầu nhiệm kỳ; tốc độ tăng dân số bình quân hàng năm 0,73%, đạt 130% so với chỉ tiêu Đại hội. Công tác phòng, chống dịch bệnh, tiêm chủng mở rộng ngày càng tốt hơn, tính đến năm 2025 tỷ lệ tiêm chủng mở rộng đạt 75%. Lãnh đạo, chỉ đạo, tổ chức thực hiện quyết liệt, sáng tạo, linh hoạt, hiệu quả các biện pháp phòng, chống dịch Covid-19 nhằm bảo vệ sức khỏe, tính mạng Nhân dân trên địa bàn.

***2.5. Đào tạo nghề, giải quyết việc làm, giảm nghèo, đảm bảo an sinh xã hội, công tác dân tộc, tôn giáo luôn được quan tâm***

Số lao động qua đào tạo nghề trong độ tuổi lao động đến năm 2025 là 328 lao động, trong đó: lao động qua đào tạo được cấp bằng, chứng chỉ là 315 người, đạt tỷ lệ 96%; công nhân tự học nghề không có chứng chỉ là 13 người, đạt tỷ lệ 4%; tăng 80% so với giai đoạn 2015-2020. Số lao động đi làm việc tại các nước theo hợp đồng lao động là 51 lao động. Tỷ lệ hộ nghèo đến năm 2025 còn 25,77%, giảm 28,46% so với đầu nhiệm kỳ và vượt mục tiêu đại hội đề ra.

Công tác an sinh xã hội được quan tâm; huy động vốn từ các nguồn lực hỗ trợ cho 175 lượt hộ nghèo, hộ cận nghèo. Thực hiện đầy đủ, kịp thời các chế độ chính sách trên địa bàn, trong 5 năm, đã tổ chức thăm hỏi, tặng quà các gia đình chính sách, hộ nghèo, hộ khó khăn trong các dịp Tết Nguyên đán và ngày Thương binh Liệt sĩ 27/7 với tổng số 109 xuất quà, trị giá 118 triệu đồng. Tổ chức dâng hương, dâng hoa, tu bổ, sửa chữa nghĩa trang liệt sĩ; triển khai có hiệu quả việc thực hiện nếp sống văn hóa trong tang lễ vùng đồng bào Mông. Về xoá nhà tạm, nhà dột nát cho nhân dân, với tổng số 70 hộ, đến thời điểm này đã hoàn thành 68 hộ (*42 xây mới, 26 sửa chữa*), còn 02 hộ đang hoàn thiện trên 90%.

Hiện nay trên địa bàn xã có 07 điểm nhóm tôn giáo hoạt động, với tổng số 191 hộ/1103 khẩu/622 tín đồ (*01 điểm nhóm Công giáo, với 21 hộ/96 khẩu/96 tín đồ; 06 điểm nhóm Tin lành, với 170 hộ/1007 khẩu/526 tín đồ)*. Trong đó có 05 điểm nhóm đã được chính quyền cho đăng ký sinh hoạt tập trung *(Bản Ón, bản Suối Phái, bản Suối Lóng, gồm 173 hộ,984 khẩu/549 tín đồ; 02 điểm nhóm hoạt động trái phép, gồm: Bản Ón 12 hộ/89 khẩu/55 tín đồ, Bản Suối Lóng 6 hộ/30 khẩu/18 tín đồ)* và 01 tổ chức tôn giáo trực thuộc (*Hội thánh tin lành VNMB Pom Khuông,* *với tổng số 81 hộ/445 khẩu/231 tín đồ*).

**3. Quốc phòng, an ninh luôn được tăng cường, đảm bảo vững chắc; công tác đối ngoại được tăng cường tạo môi trường thuận lợi cho phát triển kinh tế**

***3.1. Thực hiện tốt chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước về nhiệm vụ quân sự, quốc phòng địa phương***

Triển khai, thực hiện nghiêm túc các Nghị quyết, Chỉ thị, kết luận.... của Đảng về nhiệm vụ Quốc phòng - An ninh, đặc biệt là Nghị quyết Trung ương 8 (khóa XIII) về “Chiến lược bảo vệ Tổ quốc trong tình hình mới”. Thế trận quốc phòng toàn dân, gắn với thế trận an ninh nhân dân tiếp tục được củng cố vững chắc. Thường xuyên phối hợp tốt với Công an, Biên phòng trong tuần tra, bảo vệ địa bàn, các ngày lễ, sự kiện quan trọng. Duy trì nghiêm chế độ trực sẵn sàng chiến đấu; tổ chức huấn luyện quân sự cho 465 lượt người, giáo dục chính trị cho 69 lượt người. Phối hợp tổ chức diễn tập thực binh bảo vệ biên giới đạt kết quả 100% yêu cầu. Quản lý tốt lực lượng dân quân tự vệ 93 người; Duy trì thường xuyên LL dự bị động viên, với quân số 84 người. Làm tốt công tác rà soát, lập danh sách công dân trong độ tuổi sẵn sàng nhập ngũ (*trong độ tuổi 17 là 220; sẵn sàng nhập ngũ là 1.093*). Giao quân hàng năm đạt 100% chỉ tiêu (*34/34*), đón nhận 34 quân nhân xuất ngũ về địa phương. Chủ động phòng, chống thiên tai, cháy rừng, cứu hộ cứu nạn theo phương châm “4 tại chỗ”.

***3.2. An ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội được bảo đảm, tạo điều kiện tốt cho phát triển kinh tế - xã hội trên địa bàn***

Triển khai hiệu quả phong trào “Toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc”; chủ động nắm tình hình, đấu tranh ngăn chặn âm mưu “diễn biến hòa bình”, bạo loạn, chống phá. Công tác chuyển hóa địa bàn trọng điểm phức tạp về an ninh trật tự, an toàn xã hội được triển khai đồng bộ, quyết liệt và hiệu quả; công tác đấu tranh phòng chống tội phạm đạt kết quả tích cực (*xử lý 20 vụ/27 đối tượng ma túy, thu giữ hơn 300 viên hồng phiến, 16 gói heroin...; xử lý hành chính 14 vụ/22 đối tượng, nộp kho bạc nhà nước 24.850.000 đồng, hòa giải thành công 5/5 vụ, đề nghị khởi tố 01 vụ/01 đối tượng tàng trữ vũ khí quân dụng*). Tổ chức hơn 2.500 buổi tuyên truyền pháp luật với gần 19.000 lượt người tham gia; xây dựng 04 mô hình giữ gìn an ninh trật tự hiệu quả.

***3.3. Công tác đối ngoại với các bản, cụm giáp biên được tăng cường; công tác phối hợp với các xã, phường trong tỉnh thường xuyên được chú trọng***

Tăng cường quan hệ hữu nghị, hợp tác với bản Pưng, cụm Huối Hiềng, huyện Sốp Bâu, tỉnh Hủa Phăn, nước CHDCND Lào trên mọi phương diện như công tác thông tin, ngoại giao văn hoá, đối ngoại Nhân dân; thường xuyên phối hợp tốt trong đấu tranh phòng, chống tội phạm, phòng cháy rừng, phát triển kinh tế – xã hội. Thực hiện hiệu quả công tác quản lý biên giới (*quản lý tốt 04 cột mốc quốc giới*); Tổ chức thành công nhiều sự kiện đối ngoại theo biên bản ghi nhớ hàng năm với tổng kinh phí là 149.550.000 đồng.

**II. VỀ CÔNG TÁC XÂY DỰNG ĐẢNG VÀ HỆ THỐNG CHÍNH TRỊ**

**1. Công tác xây dựng Đảng và hệ thống chính trị** được triển khai toàn diện, **có nhiều điểm đột phá; năng lực lãnh đạo, sức chiến đấu của các tổ chức đảng và đảng viên thể hiện rõ nét**; niềm tin của Nhân dân đối với sự lãnh đạo của Đảng, sự điều hành của chính quyền được nâng lên

***1.1. Xây dựng Đảng về chính trị, tư tưởng, đạo đức, lối sống được tăng cường; nội dung, hình thức và phương pháp được đổi mới; chất lượng, hiệu quả được nâng lên***

Cấp ủy thường xuyên lãnh đạo, chỉ đạo công tác chính trị tư tưởng; việc tuyên truyền, giáo dục chủ nghĩa Mác – Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh, đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước cho cán bộ, đảng viên, Nhân dân được thực hiện hiệu quả. Chất lượng học tập các chỉ thị, nghị quyết, kết luận của Đảng được nâng cao, tỷ lệ đảng viên tham gia học tập tập trung đạt trên 95%. Trong nhiệm kỳ, đã tổ chức 50 lớp học với 1.750 lượt người tham gia, kịp thời cung cấp thông tin, định hướng tư tưởng, nâng cao cảnh giác cách mạng, đấu tranh phản bác các luận điệu sai trái, thù địch.

Phong trào học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh theo Kết luận số 01-KL/TW, ngày 18/5/2021của Bộ Chính trị (khóa XIII) về tiếp tục thực hiện có hiệu quả Chỉ thị 05-CT/TW, ngày 15/5/2016 của Bộ chính trị được triển khai sâu rộng, tạo sức lan tỏa mạnh mẽ; có 02 tập thể, 03 cá nhân được biểu dương, khen thưởng và nhiều gương điển hình người tốt, việc tốt được nhân rộng. Đồng thời, thực hiện hiệu quả Nghị quyết 35-NQ/TW về bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng; Nghị quyết 04-NQ/TW, Kết luận 21-KL/TW về xây dựng, chỉnh đốn Đảng và hệ thống chính trị; Nghị quyết 58-NQ/TW và Nghị quyết 11-NQ/TU về phát triển tỉnh Thanh Hóa và huyện Mường Lát; Quy định 144-QĐ/TW về chuẩn mực đạo đức cách mạng; cùng các quy định về trách nhiệm nêu gương của cán bộ, đảng viên, góp phần nâng cao chất lượng công tác xây dựng Đảng.

***1.2. Việc đổi mới, hoàn thiện tổ chức bộ máy và nâng cao hiệu quả hoạt động của hệ thống chính trị; việc củng cố, xây dựng tổ chức đảng và nâng cao chất lượng đội ngũ đảng viên; công tác cán bộ và bảo vệ chính trị nội bộ đạt nhiều kết quả tích cực***

Đảng ủy thực hiện sắp xếp, kiện toàn bộ máy hệ thống chính trị theo Nghị quyết 18-NQ/TW của Ban Chấp hành Trung ương Đảng (khóa XII) “Một số vấn đề về tiếp tục đổi mới, sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả” và các kết luận, chỉ đạo của Trung ương, tỉnh. Thành lập, tổ chức lại các cơ quan, đơn vị đảm bảo tinh gọn, hiệu quả, đáp ứng yêu cầu lãnh đạo thực hiện nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, quốc phòng - an ninh và xây dựng hệ thống chính trị trong tình hình mới. Công tác đánh giá cán bộ được đổi mới mạnh mẽ, bám sát vào các tiêu chuẩn, tiêu chí đối với từng chức danh, vị trí làm việc.

Thực hiện tốt công tác quy hoạch, đánh giá, đào tạo cán bộ, hiện tại 100% cán bộ, công chức đạt chuẩn trình độ chuyên môn, lý luận chính trị; việc bố trí, luân chuyển, điều động cán bộ kịp thời, trong nhiệm kỳ luân chuyển 14 đồng chí, tiếp nhận việc chỉ định tham gia Ban Thường vụ 03 đồng chí gồm Bí thư Đảng uỷ, Phó Bí thư TT Đảng uỷ và Chủ tịch UBND xã; thực hiện quy trình bầu bổ sung 01 đồng chí Thường vụ Đảng uỷ là Chủ tịch mặt trận Tổ quốc; bầu bổ sung 02 Phó Chủ tịch, miễn nhiệm 01 Phó Chủ tịch, bầu bổ sung 01 đồng chí Đảng uỷ viên là Trưởng Công xã và bầu bổ sung 01 đồng chí Bí thư Đoàn xã. Từ đầu nhiệm kỳ đến nay đã có 15 lượt cán bộ, công chức tham gia các lớp đào tạo khác nhau.

Làm tốt công tác bảo vệ chính trị nội bộ; tổ chức trao Huy hiệu Đảng từ 30 năm đến 55 năm cho 14 đồng chí; thường xuyên quan tâm đến công tác thi đua khen thưởng, xây dựng điển hình tiên tiến. Thường xuyên nâng cao chất lượng sinh hoạt đảng, thực hiện nguyên tắc tập trung dân chủ, đoàn kết thống nhất; qua đánh giá chất lượng, bình quân hàng năm có 95% đảng viên hoàn thành tốt nhiệm vụ, vượt mục tiêu Đại hội; kết nạp 46 đảng viên mới, đạt 115% chỉ tiêu. Tổ chức cơ sở đảng và đang viên tăng từ 11 chi bộ, với 266 đảng viên, lên 16 chi bộ, 314 đảng viên.

Triển khai thực hiện có hiệu quả Kết luận số 50-KL/TU về phát triển đảng biên trong đồng bào dân tộc thiểu số vùng đặc biệt khó khăn; trong 5 năm đã bồi dưỡng, kết nạp được 17 đảng viên đảng viên; mở 02 lớp tập huấn cập nhật kiến thức cho đảng viên; tổ chức 02 lượt cho đảng viên đi học tập kinh nghiêm mô hình sinh hoạt chi bộ bốn tốt và mô hình phát triển kinh tế, góp phần ngày càng nâng cao chất lượng sinh hoạt và chất lượng đảng viên trong toàn đảng bộ.

***1.3. Công tác kiểm tra, giám sát được tăng cường; kịp thời xử lý các trường hợp cán bộ, đảng viên vi phạm, giữ nghiêm kỷ cương, kỷ luật của đảng***

Cấp ủy và Ủy ban kiểm tra đã kịp thời quán triệt, triển khai thực hiện các chỉ thị, nghị quyết, quy định, hướng dẫn của cấp trên về công tác kiểm tra, giám sát và thi hành kỷ luật Đảng; xây dựng Quy chế làm việc, chương trình kiểm tra, giám sát toàn khóa và hàng năm theo đúng quy định của Điều lệ Đảng. Tập trung kiểm tra, giám sát việc thực hiện các chủ trương, nghị quyết, chỉ thị của Đảng và của cấp ủy các cấp về phát triển kinh tế - xã hội, quốc phòng – an ninh; phòng chống tham nhũng lãng phí; việc khắc phục, sửa chữa khuyết điểm sau kiểm điểm; chú trọng kiểm tra, giám sát người đứng đầu các đơn vị, cơ quan trong việc thực hiện chức trách nhiệm vụ được giao. Trong nhiệm kỳ, cấp ủy và UBKT Đảng uỷ đã thực hiện 13 cuộc kiểm tra đối với 13 lượt tổ chức đảng, 0 lượt đảng viên; 6 cuộc giám sát đối với 6 lượt tổ chức đảng, 0 lượt đảng viên; ủy ban kiểm tra Đảng ủy kiểm tra và báo cáo UBKT cấp trên thi hành kỷ luật 04 đảng viên (*01 cảnh cáo, 04 khai trừ*).

Công tác giải quyết đơn thư khiếu nại, tố cáo được quan tâm, giải quyết kịp thời, hạn chế đơn thư tồn đọng, kéo dài, tạo sự ổn định tình hình cơ sở, củng cố niềm tin của Nhân dân đối với Đảng. Trong những năm qua không có đơn thư khiếu nại, tố cáo liên quan đến cán bộ, công chức viên chức trên địa bàn xã, thực hiện nghiêm các quy định về quản lý cán bộ công chức, đảng viên, người lao động tại cơ quan đơn vị.

***1.4. Công tác dân vận được tích cực triển khai, góp phần tăng cường gắn bó mật thiết giữa đảng, chính quyền với Nhân dân***

Hoạt động của hệ thống dân vận thường xuyên được đổi mới, góp phần nâng cao hiệu quả công tác vận động Nhân dân thực hiện tốt các chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước; nhất là trong các phong trào thi đua phát triển kinh tế - xã hội, xây dựng nông thôn mới. Đẩy mạnh cải cách hành chính và chuyển đổi số, thành lập và ra mắt mô hình “Chính quyền thân thiện, vì Nhân dân phục vụ”; xây dựng mô hình “Bản sáng vùng biên” tại bản Ón; vận động hỗ trợ xây dựng nhà ở cho 76 hộ nghèo, gia đình chính sách còn khó khăn về nhà ở, xây dựng nông thôn mới. Với kinh phí thuộc chương trình mục tiêu quốc gia (*năm 2023, 2024*) là 3.140.000.000 đồng.

Phát huy quyền làm chủ của Nhân dân trong xây dựng, ban hành, tổ chức thực hiện các chủ trương của cấp ủy, chính quyền theo phương châm “Dân biết, dân bàn, dân làm, dân kiểm tra, dân giám sát, dân thụ hưởng” và tham gia giám sát, phản biện xã hội, tham gia xây dựng Đảng, chính quyền và hưởng ứng các phong trào thi đua yêu nước, phong trào thi đua “Dân vận khéo”. Thường xuyên đối thoại để giải quyết các khó khăn, vướng mắc, liên quan đến quyền lợi của người dân, nhất là trong công tác giải phóng mặt bằng, xây dựng nông thôn mới, thủ tục hành chính, chế độ chính sách…góp phần ổn định tình hình trên địa bàn xã.

***1.5. Công tác nội chính, phòng chống tham nhũng được quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện, đạt kết quả tích cực, góp phần giữ vững ổn định chính trị, thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội, củng cố niềm tin của cán bộ, đảng viên và Nhân dân***

Thực hiện tốt Quy chế tiếp xúc, đối thoại trực tiếp giữa người đứng đầu cấp ủy đảng, chính quyền các cấp với Nhân dân. Tham mưu thực hiện tốt công tác quốc phòng, an ninh, công tác điều tra, truy tố, xét xử được thực hiện nghiêm minh, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật. Các biện pháp phòng ngừa tham nhũng và thực hành tiết kiệm, chống lãng phí của các tổ chức, cơ quan, đơn vị được mở rộng và phát huy hiệu quả; việc ban hành, thực hiện các quy định về kiểm soát quyền lực trong công tác cán bộ, quản lý kinh tế - xã hội đạt kết quả tích cực. Thực hiện nghiêm túc, hiệu quả việc đổi mới công tác tiếp công dân; nâng cao chất lượng cán bộ làm công tác tiếp công dân, xử lý đơn, thư và giải quyết khiếu nại, tố cáo. Phối hợp thực hiện có hiệu quả Quyết định số 217-QĐ/TW, ngày 12/12/2013 của Bộ Chính trị ban hành Quy chế giám sát và phản biện xã hội của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các đoàn thể chính trị - xã hội và Quyết định 218-QĐ/TW, ngày 12/12/2013 của Bộ Chính trị ban hành quy định về việc Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, các đoàn thể chính trị - xã hội và nhân dân tham gia góp ý xây dựng Đảng, xây dựng chính quyền, đẩy mạnh các phong trào thi đua yêu nước và tham gia giám sát, phản biện xã hội, góp ý xây dựng Đảng, xây dựng Chính quyền trong sạch, vững mạnh.

***1.6. Phương thức lãnh đạo, lề lối, tác phong làm việc của tổ chức, tập thể, cán bộ, đảng viên được đảm bảo khoa học, sâu sát và hiệu quả***

Các cấp ủy đảng tiếp tục đổi mới, thực hiện nghiêm Quy chế làm việc, bám sát chương trình công tác. Ban Chấp hành Đảng bộ xã đã ban hành Chương trình công tác toàn khóa; Ban Thường vụ Đảng ủy ban hành chương trình công tác hàng năm, hàng tháng; Thường trực Đảng ủy xây dựng lịch công tác tuần làm cơ sở cụ thể hóa các chủ trương, nhiệm vụ mà Nghị quyết Đại hội đã đề ra. Đến nay 100% các nội dung, công việc trong chương trình công tác được hoàn thành với chất lượng tốt.

Trong lãnh đạo thực hiện các nhiệm vụ chính trị đã phát huy dân chủ, sáng tạo của mỗi cá nhân trong tập thể, đảm bảo nguyên tắc tập trung, nâng cao vai trò cá nhân của người đứng đầu; không khí sinh hoạt chính trị trong Đảng bộ được xây dựng theo hướng đoàn kết, cởi mở, thẳng thắn lấy hiệu quả công việc, lợi ích chung để quyết định các vấn đề. Việc kiểm tra, đôn đốc tiến độ công việc cũng được quan tâm thực hiện. Các đồng chí Thường trực Đảng ủy, Ủy viên Ban Thường vụ Đảng ủy thường xuyên bố trí chương trình đi cơ sở để nắm bắt, chỉ đạo tháo gỡ khó khăn, vướng mắc, đẩy nhanh tiến độ xây dựng NTM, giải phóng mặt bằng.

**2. Công tác xây dựng chính quyền; năng lực quản lý và chỉ đạo, điều hành của chính quyền ngày càng đổi mới, hiệu lực, hiệu quả**

*Hoạt động của Hội đồng nhân dân xã* tiếp tục được đổi mới, chất lượng các kỳ họp được nâng cao; duy trì và tổ chức tốt các kỳ họp thường kỳ, kỳ họp chuyên đề đúng theo luật định. Trước và sau kỳ họp được thông tin trên hệ thống loa phát thanh của xã để cử tri và Nhân dân theo dõi, giám sát. Công tác giám sát của Hội đồng nhân dân được tăng cường và đổi mới, tập trung vào các lĩnh vực được quan tâm như: xây dựng cơ bản, quản lý đất đai, quản lý và sử dụng ngân sách, cải cách hành chính. Trong nhiệm kỳ đã tổ chức được 18 kỳ họp thường lệ; ban hành 04 Nghị quyết về phát triển kinh tế - xã hội, quốc phòng – an ninh, xây dựng cơ bản; các Nghị quyết đảm bảo đúng luật, đã đáp ứng được tâm tư, nguyện vọng của nhân dân; thực hiện giám sát 08 cuộc. Hoạt động tiếp xúc cử tri đa dạng, phong phú, các ý kiến kiến nghị của cử tri được các cơ quan chức năng trả lời và tổ chức thực hiện nghiêm túc. Công tác thẩm tra các nội dung trước khi trình HĐND tại các kỳ họp và giám sát việc triển khai, thực hiện các nghị quyết được chú trọng.

*Hiệu lực, hiệu quả hoạt động của UBND* tiếp tục được nâng lên; tập trung cụ thể hóa và tổ chức thực hiện nghiêm túc, hiệu quả các chủ trương, nghị quyết, văn bản chỉ đạo của cấp ủy và HĐND cùng cấp. Chỉ đạo, triển khai thực hiện đồng bộ các nhiệm vụ, giải pháp phát triển kinh tế - xã hội, đảm bảo quốc phòng - an ninh; tập trung tháo gỡ khó khăn, vướng mắc trong hoạt động sản xuất, kinh doanh và triển khai các dự án đầu tư trên địa bàn; chú trọng công tác ủy quyền, rút ngắn thời gian xử lý, giải quyết hồ sơ, góp phần tiết kiệm chi phí, thời gian cho cá nhân, tổ chức, doanh nghiệp; đẩy mạnh hoạt động đầu tư công; thực hiện tốt nhiệm vụ thu, chi ngân sách. Chỉ đạo thực hiện linh hoạt, hiệu quả công tác phòng, chống đại dịch Covid-19; tập trung giải quyết các vấn đề xã hội bức xúc; tìm giải pháp nâng cao chất lượng giáo dục, y tế, văn hóa; thực hiện tốt công tác bảo đảm an sinh xã hội. Đẩy mạnh cải cách hành chính và xây dựng chính quyền điện tử; tăng cường kỷ luật, kỷ cương, nâng cao vai trò, trách nhiệm của người đứng đầu trong chỉ đạo, quản lý, điều hành, thực hiện chức trách, nhiệm vụ được giao.

**3. Hoạt động của Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội có nhiều đổi mới, góp phần phát huy dân chủ, tăng cường, củng cố khối đại đoàn kết toàn dân; chất lượng các tổ chức cơ sở được nâng lên**

Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội xã đã tập trung đổi mới, nội dung phương thức hoạt động, hướng về địa bàn khu dân cư; thực hiện tốt chức năng giám sát, phản biện xã hội; đã tổ chức được 25 cuộc giám sát với nhiều ý kiến của cử tri phản ánh được giải quyết kịp thời. Phát huy tốt vai trò tập hợp, xây dựng khối đại đoàn kết toàn dân; chăm lo, bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp, chính đáng của đoàn viên, hội viên và Nhân dân. Thực hiện có hiệu quả các cuộc vận động, phong trào thi đua yêu nước, các hoạt động nhân đạo, từ thiện, đền ơn đáp nghĩa; từ năm 2020 đến nay đã huy động, hỗ trợ kinh phí cho 76 hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ có hoàn cảnh khó khăn về nhà ở để xây dựng nhà ở với giá trị 4.370.000.000 đồng. Vận động ủng hộ, hỗ trợ đồng bào bị thiên tai lũ lụt tiền và hiện vật gần 300.000.000 đồng, ủng hộ công tác phòng chống dịch Covid-19 là 8.200.000 đồng.

Tuyên truyền, vận động đoàn viên, hội viên và Nhân dân thực hiện tốt chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước; các Ban công tác mặt trận, các tổ chức thành viên, lựa chọn nội dung trọng tâm chuyển đổi cơ cấu cây trồng, vật nuôi; bảo đảm vệ sinh an toàn thực phẩm; bảo vệ môi trường; chỉnh trang nhà cửa, cải tạo vườn tạp; đóng góp xây dựng công trình phúc lợi xã hội, đường giao thông... Vận động nhân dân đóng góp trên 80 ngày công, vật liệu (cát) tương đương số tiền trên 24.000.000 đồng. Tích cực vận động nhân dân ra quân làm đường liên bản, đường nội đồng khoảng 12 km; xây 150 hố rác gia đình, 75 nhà vệ sinh. Hưởng ứng phong trào “cả Nước chung tay vì người nghèo, không để ai bị bỏ lại phía sau” và Cuộc vận động hỗ trợ nhà ở cho hộ nghèo, cận nghèo, hộ còn khó khăn về nhà ở theo Chỉ thị 22 của Tỉnh uỷ năm 2024 – 2025, vận động nhân dân đồng tình ủng hộ với tổng số tiền trong 2 năm là 112.967.000 đồng. Vận động cán bộ, công chức ủng hộ vào Quỹ cứu trợ huyện Mường Lát khắc phục cơn bão số 3 số tiền 4.600.000 đồng.

**III. KẾT QUẢ THỰC HIỆN NGHỊ QUYẾT SỐ 11-NQ/TU, NGÀY 29/9/2022 CỦA BAN THƯỜNG VỤ TỈNH ỦY VỀ XÂY DỰNG VÀ PHÁT TRIỂN HUYỆN MƯỜNG LÁT ĐẾN NĂM 2030, TẦM NHÌN ĐẾN NĂM 2045.**

**1. Công tác lãnh đạo, chỉ đạo**

Ngay sau khi Tỉnh ủy ban hành Nghị quyết số 11-NQ/TU, ngày 29/9/2022 về việc xây dựng và phát triển huyện Mường Lát đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045; xã Tam Chung là đơn vị được thụ hưởng nhiều các hạng mục, vì vậy Đảng ủy xã đã xây dựng Kế hoạch tổ chức học tập, nghiên cứu, quán triệt triển khai thực hiện Nghị quyết. 100% cán bộ, đảng viên đã triển khai học tập, nghiên cứu, quán triệt thực hiện Nghị quyết, bằng hình thức tổ chức hội nghị; ban hành 04 văn bản triển khai thực hiện.

**2. Kết quả đạt được**

Đảng ủyđã tập trung lãnh đạo, chỉ triển khai quyết liệt đồng bộ các giải pháp để thực hiện có kết quả Nghị quyết 11. Tập trung tuyên truyền, vận động cán bộ, đảng viên và nhân dân huy động tối đa và sử dụng có hiệu quả các nguồn lực để phát triển kinh tế, từng bước xóa đói giảm nghèo bền vững, tạo chuyển biến mạnh mẽ về nhận thức, ý thức, trách nhiệm, tinh thần tự lực, tự cường, chủ động vươn lên mạnh mẽ. Chỉ đạo UBND đẩy nhanh tiến độ xây dựng các chương trình, kế hoạch, giải pháp thực hiện. Nâng cao chất lượng giáo dục, y tế, mức hưởng thụ văn hóa, tinh thần của người dân; tăng cường đào tạo nghề, giải quyết việc làm, bảo đảm an sinh xã hội; tăng cường củng cố quốc phòng - an ninh, giữ vững chủ quyền biên giới quốc gia, trật tự an toàn xã hội. Tập trung xây dựng Đảng bộ và hệ thống chính trị trong sạch, vững mạnh; nâng cao năng lực lãnh đạo của các cấp ủy đảng, hiệu lực, hiệu quả hoạt động của chính quyền. Tranh thủ sự hỗ trợ của tỉnh, của các ngành, đoàn thể, các địa phương, đơn vị, của cộng đồng doanh nghiệp, góp phần đưa xã Tam Chung sớm thoát nghèo.

**IV. KẾT QUẢ THỰC HIỆN CÁC CHƯƠNG TRÌNH TRỌNG TÂM**

1. Chương trình xây dựng Nông thôn mới, giảm nghèo bền vững

Thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng bộ xã, nhiệm kỳ 2020-2025 Đảng uỷ xã Tam Chung đã chỉ đạo UBND xã, các ban ngành, đoàn thể và các thôn, bản triển khai đạt kết quả đáng khích lệ: Từ không có bản nào đạt chuẩn nông thôn mới đến nay xã Tam Chung đã có 5/8 bản đạt chuẩn nông thôn mới, xã đã đạt 11/19 tiêu chí, góp phần thúc đẩy tăng trưởng kinh tế, cơ cấu các ngành chuyển dịch theo hướng tích cực. Cơ sở hạ tầng nông thôn phát triển mạnh, cảnh quan môi trường xanh, sạch, đẹp. Nhà văn hóa, khu vui chơi giải trí, văn hóa, văn nghệ, thể dục, thể thao và sinh hoạt cộng đồng luôn thu hút được đông đảo quần chúng nhân dân tham gia, an sinh xã hội, chăm sóc sức khỏe cho nhân dân được đảm bảo, đời sống vật chất và tinh thần của nhân dân được nâng lên rõ rệt. An ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội được giữ vững. Công tác xây dựng Đảng, Đoàn thể vững mạnh; công tác giáo dục chính trị tư tưởng cho cán bộ, đảng viên được quan tâm; công tác kiểm tra, giám sát trong Đảng được duy trì.

2. Chương trình nâng cao năng lực, sức chiến đấu của tổ chức cơ sở Đảng và đảng viên

Đảng uỷ ban hành kế hoạch số 146-KH/ĐU, ngày 17/7/2021 để triển khai thực hiện, góp phần nâng cao bản lĩnh chính trị, ý chí quyết tâm, vững vàng vượt qua khó khăn, thách thức của tổ chức cơ sở đảng và cán bộ, đảng viên trước mọi diễn biến của tình hình trong nước, khu vực và trên thế giới; Kiên quyết đấu tranh làm thất bại mọi âm mưu hoạt động “diễn biến hòa bình” của các thế lực thù địch; Chủ động ngăn chặn, phản bác các thông tin, quan điểm xuyên tạc, sai trái, thù địch, gắn với đẩy mạnh đấu tranh phòng, chống suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống và biểu hiện “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” trong nội bộ. Tập trung lãnh đạo, chỉ đạo đấu tranh phòng, chống quan liêu, tham nhũng, thực hành tiết kiệm, chống lãng phí. Thực hiện nghiêm túc tự phê bình và phê bình trong sinh hoạt đảng, chỉ rõ những khuyết điểm, hạn chế, yếu kém, sai phạm và chủ động xây dựng kế hoạch sửa chữa, khắc phục; xây dựng tổ chức cơ sở đảng, trong sạch, vững mạnh. Công tác kỷ luật, kỷ cương được xiết chặt trong thực thi công vụ, đồng thời tạo môi trường, điều kiện để thúc đẩy đổi mới, phát huy sáng tạo và bảo vệ những cán bộ, đảng viên dám nghĩ, dám nói, dám làm, dám chịu trách nhiệm và dám đương đầu với khó khăn thử thách, quyết tâm hành động vì lợi ích chung. Công tác kiểm tra giám sát được thực hiện nghiêm túc, công khai minh bạch. Đã đề nghị cấp có thẩm quyền ra quyết định xoá tên 04 đảng viên vi phạm, lý do tự ý bỏ sinh hoạt và không đóng đảng phí theo quy định; Đảng uỷ đã kỷ luật cảnh cáo 01 đồng chí bằng hình thức Phê bình; nhắc nhở và kiểm điểm sâu sắc với 01 đồng chí do chậm chễ trong thực thi nhiệm vụ được giao.

**V. NGUYÊN NHÂN KẾT QUẢ ĐẠT ĐƯỢC**

**1.** Đượcsự quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo kịp thời của Tỉnh ủy, HĐND, UBND tỉnh và sự phối hợp chặt chẽ của các sở, ban, ngành, các phòng ban, cơ quan, đơn vị trên địa bàn, góp phần tháo gỡ khó khăn, vướng mắc trong thực hiện nhiệm vụ.

**2.** Phát huy tinh thần đoàn kết, thống nhất, dân chủ, khách quan, thẳng thắn; vai trò lãnh đạo, chỉ đạo quyết liệt, linh hoạt của Ban Chấp hành, Ban Thường vụ Đảng ủy đã huy động được sức mạnh tổng hợp của cả hệ thống chính trị trong thực hiện nhiệm vụ.

**3.** Xác định rõ trọng tâm, trọng điểm, bám sát nhiệm vụ, chủ động xây dựng các chương trình, dự án trọng điểm; kế thừa, phát huy thành quả các nhiệm kỳ trước; tận dụng hiệu quả nguồn lực từ bên ngoài và hỗ trợ đầu tư từ cấp trên.

**4.** Kỷ cương, kỷ luật hành chính được tăng cường; trách nhiệm của đội ngũ cán bộ, nhất là người đứng đầu cấp ủy, chính quyền ngày càng được đề cao.

**B. HẠN CHẾ, YẾU KÉM VÀ NGUYÊN NHÂN**

**I. HẠN CHẾ, YẾU KÉM**

**1. Về phát triển kinh tế**

- Vẫn còn 04 chỉ tiêu Nghị quyết Đại hội đề ra không đạt kế hoạch (*Tổng đàn gia súc, gia cầm; tỷ lệ hộ cận nghèo giảm bình quân hàng năm; tỷ lệ che phủ rừng; tỷ lệ chất thải rắn sinh hoạt được thu gom*).

- Thực hiện tái cơ cấu ngành nông nghiệp còn chậm; chăn nuôi còn nhỏ, lẻ, hiệu quả thấp. Hoạt động của các doanh nghiệp trên địa bàn chưa cao, chưa có nhiều mô hình liên kết theo chuỗi giá trị; tiểu thủ công nghiệp, dịch vụ, nghành nghề nông thôn phát triển chậm.

- Quản lý nhà nước trong lĩnh vực quy hoạch, xây dựng, đất đai, môi trường có mặt còn hạn chế, việc phát hiện và xử lý vi phạm có lúc, có việc chưa kịp thời. Chất lượng một số tiêu chí nông thôn mới còn thấp, chưa bền vững.

**2. Về văn hoá – xã hội**

- Công tác thông tin, tuyên truyền có lúc, có thời điểm chưa thường xuyên, chưa đáp ứng yêu cầu đề ra; việc thực hiện hương ước, quy ước ở một số bản còn hạn chế; thực hiện công tác chuyển đổi số còn chậm.

- Chất lượng giáo dục còn thấp so với mặt bằng chung; phong trào khuyến học, khuyến tài chưa phát huy mạnh mẽ. Hoạt động của Trung tâm học tập cộng đồng hiệu quả chưa cao.

- Công tác vệ sinh môi trường, thu gom, xử lý rác thải chưa cao; vệ sinh môi trường trong sinh hoạt, trong chăn nuôi vẫn còn ô nhiễm, chưa xử lý triệt để.

**3. Về quốc phòng – an ninh**

- Các tệ nạn xã hội còn diễn biến phức tạp; vi phạm lấn chiếm lòng lề đường giải quyết chưa triệt để.

- Việc tuyên truyền, giáo dục phổ biến pháp luật cho cán bộ, đảng viên và Nhân dân có thời điểm chưa thường xuyên. Quản lý lực lượng dự bị động viên, dân quân tự vệ còn bất cập; việc nắm bắt thông tin, dư luận về an ninh trật tự, tệ nạn xã hội có việc, có thời điểm chưa kịp thời.

- Công tác phối hợp giữa các cơ quan, đơn vị có liên quan trong giải quyết các kiến nghị, đề xuất của Nhân dân có việc còn chậm.

**4. Về xây dựng Đảng và hệ thống chính trị**

- Việc nắm bắt tình hình tư tưởng và định hướng dư luận xã hội có lúc, có nơi, có thời điểm còn chậm. Công tác phát triển đảng viên còn gặp khó khăn do thanh niên thường xuyên đi làm ăn xa; thực hiện các chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước còn hạn chế; việc tham gia học tập các Chỉ thị, Nghị quyết của Đảng của một bộ phận đảng viên chưa đầy đủ, nhất là đảng viên trẻ. Vai trò “hạt nhân lãnh đạo” và sức chiến đấu của số ít cấp ủy, người đứng đầu chi bộ chưa cao, chưa quyết liệt trong lãnh đạo, chỉ đạo.

- Lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện các chương trình trọng tâm, khâu đột phá theo nghị quyết đại hội đề ra chưa đạt kế hoạch.

- Một số cán bộ, đảng viên chưa phát huy được vai trò tiền phong, gương mẫu, nhất là trong đạo đức, tác phong và lối sống, tinh thần trách nhiệm, số ít còn bộc lộ yếu kém, dẫn đến vi phạm phải xử lý kỷ luật đảng.

- Công tác chỉ đạo, điều hành của chính quyền có lúc, có nơi, có việc chưa quyết liệt. Vai trò, trách nhiệm của đại biểu HĐND xã ở một số bản, tổ dân cư chưa được phát huy.

- Công tác kiểm tra, giám sát của Ban Chấp hành Đảng bộ được thực hiện thường xuyên, nhưng chưa đi sâu một số lĩnh vực chuyên đề. Chất lượng giám sát, phản biện xã hội, góp ý xây dựng Đảng, chính quyền chưa cao.

**II. NGUYÊN NHÂN CỦA HẠN CHẾ, YẾU KÉM**

**1. Nguyên nhân khách quan:**

- Tam Chung là xã miền núi, biên giới, địa hình chia cắt, khí hậu khắc nghiệt, thổ nhưỡng không thuận lợi, gây khó khăn cho phát triển kinh tế – xã hội, cải thiện đời sống Nhân dân và thu hút đầu tư.

- Đại dịch Covid-19 diễn biến phức tạp, đặc biệt năm 2021 đến đầu 2022, ảnh hưởng lớn đến sản xuất, tiêu dùng; giá nguyên vật liệu tăng cao, doanh nghiệp khó tiếp cận vốn và thị trường.

**2.** **Nguyên nhân chủ quan:**

- Lãnh đạo, chỉ đạo có lúc chưa quyết liệt, thiếu chủ động, chưa kịp thời xử lý các vướng mắc, phát sinh từ thực tiễn.

- Một số cán bộ, công chức còn hạn chế về trách nhiệm, kỹ năng, thiếu tinh thần vượt khó, ngại va chạm khi giải quyết nhiệm vụ phức tạp.

- Công tác tuyên truyền, phổ biến pháp luật hiệu quả chưa cao; dự báo tình hình cơ sở có lúc thiếu chủ động; thanh tra, kiểm tra chưa thường xuyên.

**C. ĐÁNH GIÁ CHUNG VÀ BÀI HỌC KINH NGHIỆM**

**1. Đánh giá chung**

Sau 05 năm triển khai thực hiện Nghị quyết Đại hội, mặc dù vẫn gặp những khó khăn thách thức, nhưng được sự quan tâm của Trung ương, của tỉnh, của huyện; sự giúp đỡ của các ban, phòng, ngành cấp huyện, cùng với sự đoàn kết, nỗ lực phấn đấu của Đảng bộ, chính quyền và Nhân dân các dân tộc trong xã, tình hình kinh tế - xã hội, quốc phòng – an ninh; công tác xây dựng Đảng và hệ thống chính trị đã đạt được kết quả nhất định trên tất cả các lĩnh vực, có 17**/**21chỉ tiêu đạt và vượt theo kế hoạch. Cơ cấu kinh tế chuyển dịch đúng hướng; công tác xây dựng nông thôn mới có nhiều khởi sắc, cơ sở hạ tầng được đầu tư và nâng cấp; thu ngân sách, huy động nguồn vốn đầu tư tăng cao; hệ thống điện lưới quốc gia được phủ khắp. Đời sống vật chất tinh thần của Nhân dân được nâng lên; an sinh xã hội luôn được đảm bảo; ý thức trông chờ ỷ lại của cán bộ và Nhân dân đã dần được thay đổi; tư duy, nếp nghỉ, cách làm có nhiều chuyển biến tích cực. Quốc phòng an ninh được giữ vững, trật tự an toàn xã hội được bảo đảm; công tác xây dựng đảng và hệ thống chính trị tiếp tục được đổi mới và đạt kết quả tích cực. Quan hệ, hợp tác, hữu nghị với chính quyền và Nhân dân bản Pưng, cụm Huối Hiềng, huyện Sốp Bâu, tỉnh Hủa Phăn, nước cộng hòa dân chủ Nhân dân Lào tiếp tục được củng cố và tăng cường.

**2. Bài học kinh nghiệm**

***Một là,*** **Giữ vững đoàn kết, thống nhất** trong toàn Đảng bộ, đặc biệt là trong cấp ủy, chính quyền; phát huy dân chủ, đề cao vai trò người đứng đầu; thực hiện nghiêm quy chế làm việc, tập trung xây dựng Đảng bộ trong sạch, vững mạnh.

***Hai là,*** **Kết hợp hài hòa giữa tranh thủ ngoại lực và phát huy nội lực**, khai thác tiềm năng, thế mạnh địa phương, xóa bỏ tâm lý ỷ lại, tạo động lực phát triển kinh tế - xã hội, giảm nghèo bền vững.

***Ba là,*** **Chăm lo xây dựng đội ngũ cán bộ**, nhất là cán bộ chủ chốt có phẩm chất, năng lực, trách nhiệm; nâng cao tinh thần dám nghĩ, dám làm, gương mẫu, quyết liệt trong công việc; tăng cường kỷ luật, kỷ cương hành chính.

***Bốn là,*** **Lãnh đạo, điều hành phải quyết liệt, sâu sát, trọng tâm, trọng điểm**, phân công rõ người, rõ việc; tăng cường kiểm tra, giám sát; vừa tập trung giải quyết các vấn đề chiến lược, vừa tháo gỡ kịp thời khó khăn trước mắt.

***Năm là,*** **Tăng cường công tác giáo dục chính trị, tư tưởng**, nâng cao chất lượng học tập, quán triệt, triển khai các nghị quyết, chỉ thị của Đảng; phát huy vai trò các tổ chức trong hệ thống chính trị; tổ chức tốt các phong trào thi đua yêu nước; chăm lo đời sống nhân dân, củng cố khối đại đoàn kết toàn dân tộc.

**Phần thứ hai**

**PHƯƠNG HƯỚNG, CHỈ TIÊU VÀ CÁC NHIỆM VỤ**

**GIẢI PHÁP CHỦ YẾU NHIỆM KỲ 2025 – 2030**

**A. DỰ BÁO TÌNH HÌNH**

**1. Thuận lợi:** Nhiệm kỳ 2025–2030, Đảng bộ, Chính quyền và nhân dân xã Tam Chungtiếp tục nhận được sự quan tâm, lãnh đạo, chỉ đạo của Trung ương, của tỉnh, các sở, ban, ngành cấp trên trong thực hiện các nhiệm vụ chính trị, phát triển kinh tế - xã hội. Sự đoàn kết thống nhất cao trong toàn đảng bộ; ý thức tự lực, tự cường, khát vọng vươn lên của người dân được nâng lên, tính trông chờ ỷ lại của cán bộ, đảng viên và nhân dân vào chế độ, chính sách của Nhà nước đã được thay đổi rõ rệt; tư duy, nếp nghĩ, cách làm của người dân trong lao động, sản xuất đã có sự chuyển biến. Quốc phòng – an ninh luôn được đảm bảo, an ninh biên giới, trật tự an toàn xã hội luôn được giữ vững. Việc thực hiện mô hình chính quyền hai cấp sau sáp nhập đạt được những kết quả tích cực bước đầu, tạo nền tảng cho việc kiện toàn tổ chức bộ máy, nâng cao hiệu lực, hiệu quả hoạt động của chính quyền địa phương.

**- Khó khăn:** Tình hình dịch bệnh (như COVID-19 và các dịch bệnh mới nổi) tuy đã được kiểm soát nhưng vẫn tiềm ẩn nguy cơ tái bùng phát, ảnh hưởng đến đời sống, sản xuất và phát triển kinh tế - xã hội. Biến đổi khí hậu ngày càng phức tạp, thời tiết cực đoan, thiên tai khó lường, tác động tiêu cực đến sản xuất nông – lâm nghiệp và đời sống Nhân dân. Giá cả thị trường biến động, chi phí sản xuất tăng cao, trong khi trình độ canh tác của người dân tuy có cải thiện nhưng sản xuất vẫn còn manh mún, nhỏ lẻ, chưa hình thành nền sản xuất hàng hóa quy mô lớn. Một số phong tục, tập quán lạc hậu của đồng bào vẫn còn tồn tại; ý thức tự chủ của một bộ phận cán bộ, đảng viên và Nhân dân tuy được cải thiện nhưng chưa triệt để; tính chủ động, sáng tạo trong thực hiện nhiệm vụ chưa cao. Cơ sở hạ tầng kinh tế - xã hội, nhất là giao thông, điện, nước, trường học, trạm y tế tuy được đầu tư nhưng chưa đồng bộ, còn nhiều khó khăn. An ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội trên địa bàn tiềm ẩn nhiều yếu tố phức tạp, nhất là các loại tội phạm về ma túy, di cư tự do; các vấn đề liên quan đến an ninh dân tộc, an ninh tôn giáo, an ninh biên giới vẫn còn diễn biến phức tạp, ảnh hưởng đến sự ổn định và phát triển chung của địa phương.

**B. PHƯƠNG HƯỚNG, CHỈ TIÊU**

**I. PHƯƠNG HƯỚNG CHUNG**

Tiếp tục phát huy truyền thống đoàn kết, tinh thần tự lực, tự cường, khát vọng vươn lên; nâng cao năng lực lãnh đạo, sức chiến đấu của tổ chức Đảng và đảng viên; đổi mới phương thức lãnh đạo của cấp ủy, nâng cao hiệu lực, hiệu quả hoạt động của chính quyền; phát huy vai trò của Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị – xã hội.Tập trung huy động và sử dụng hiệu quả mọi nguồn lực để phát triển kinh tế nhanh, bền vững gắn với bảo vệ môi trường; đẩy mạnh chuyển dịch cơ cấu kinh tế theo hướng khai thác hiệu quả tiềm năng, thế mạnh về nông – lâm nghiệp và du lịch cộng đồng; nâng cao chất lượng các lĩnh vực văn hóa – xã hội; bảo đảm quốc phòng – an ninh, giữ vững chủ quyền biên giới quốc gia; xây dựng xã Tam Chung phát triển toàn diện, bền vững theo hướng nông thôn mới.

**II. PHƯƠNG CHÂM HÀNH ĐỘNG**

***Đoàn kết - Kỷ cương - Trách nhiệm - Đổi mới - Phát triển***

**III. CÁC CHỈ TIÊU CHỦ YẾU**

**1. Về kinh tế có 11 chỉ tiêu, gồm:**

**-** Tốc độ phát triển tổng giá trị sản phẩm trên địa bàn bình quân hằng năm (3,3%).

**-** Thu nhập bình quân đầu người/năm đến năm 2030 (34,9 triệu đồng).

**-** Tổng sản lượng lương thực bình quân hằng năm là (1.351 tấn).

- Diện tích đất nông nghiệp được tích tụ, tập trung để sản xuất nông nghiệp quy mô lớn, ứng dụng công nghệ cao 05 năm giai đoạn 2026 – 2030 là (44 ha).

- Giá trị sản phẩm trên một ha đất trồng trọt và nuôi trồng thủy sản năm 2030 là (56,3 triệu đồng).

- Tổng đàn gia súc, gia cầm năm 2030 là (32 nghìn con).

- Sản lượng nuôi trồng, khai thác thuỷ sản năm 2030 là (11 tấn).

**-** Vốn đầu tư thực hiện từ ngân sách nhà nước địa phương 5 năm giai đoạn 2026-2030 là (109,7 tỷ đồng).

**-** Tỷ lệ tăng thu ngân sách bình quân hằng năm là (5% trở lên).

**-** Tổng số doanh nghiệp mới được thành lập 05 năm giai đoạn 2026 - 2030 là (5 doanh nghiệp).

**-** Tỷ lệ đường giao thông trên địa bàn (không tính quốc lộ và đường tỉnh) được cứng hóa năm 2030 là (90%).

**2. Các chỉ tiêu về văn hóa - xã hội (9 chỉ tiêu)**

**-** Tốc độ tăng dân số bình quân hằng năm (thấp hơn 1,5%).

**-** Tỷ lệ trẻ em dưới 01 tuổi được tiêm chủng đầy đủ các loại vác xin là (trên 90%).

**-** Tỷ lệ dân số tham gia bảo hiểm y tế trên tổng dân số năm 2030 là (98%).

**-** Tỷ lệ trường đạt chuẩn quốc gia đến năm 2030 đạt (66,7%)

**-** Tỷ lệ lao động nông nghiệp trong tổng lao động đến năm 2030 là (70%).

**-** Tỷ lệ hộ gia đình có nhà ở đạt tiêu chuẩn đến năm 2030 là (97,7%).

**-** Tỷ lệ hộ nghèo giảm bình quân hằng năm là (5%).

- Tỷ lệ gia đình đạt chuẩn gia đình văn hoá đến 2030 là (72%).

**-** Tỷ lệ cơ quan, đơn vị đạt tiêu chí kiểu mẫu theo lời dạy của Chủ tịch Hồ Chí Minh đến năm 2030 (13%).

**3. Các chỉ tiêu về môi trường (03 chỉ tiêu)**

**-** Tỷ lệ che phủ rừng đến năm 2030 là (79%).

**-** Tỷ lệ dân số nông thôn được sử dụng nguồn nước hợp vệ sinh đến năm 2030 là 93,8% trong đó, tỉ lệ dân số nông thôn được sử dụng nước sạch theo tiêu chuẩn của Bộ Y tế là 43,5%.

**-** Tỷ lệ chất thải rắn sinh hoạt được thu gom, xử lý đến năm 2030 là (72%).

**4. Chỉ tiêu về an ninh trật tự (01 chỉ tiêu)**

**-** Tỷ lệ khu dân cư đạt tiêu chuẩn an toàn về an ninh trật tự hằng năm (trên 85%).

**5. Chỉ tiêu về Xây dựng Đảng (02 chỉ tiêu)**

- Hằng năm có trên 90% chi bộ được đánh giá, xếp loại từ hoàn thành tốt nhiệm vụ trở lên.

-Tỷ lệ kết nạp đảng viên mới hàng năm giai đoạn 2025-2030 đạt từ 3 - 4% tổng số đảng viên (*08 đảng viên trở lên*).

**C. CÁC NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM VÀ KHÂU ĐỘT PHÁ**

**I. Các nhiệm vụ trọng tâm**

**1.** Tiếp tục thực hiện có hiệu quả các chương trình mục tiêu quốc gia, đặc biệt là chương trình giảm nghèo bền vững gắn với nâng cao chất lượng nguồn nhân lực, phát triển giáo dục - đào tạo, chăm sóc sức khỏe nhân dân. Triển khai đồng bộ các giải pháp nhằm từng bước xóa bỏ tình trạng tảo hôn, hôn nhân cận huyết thống trên địa bàn xã Tam Chung.

**2.** Nâng cao chất lượng nguồn nhân lực, đẩy mạnh cải cách hành chính, tăng cường ứng dụng công nghệ thôn tin, chuyển đổi số trong quản lý và điều hành, phục vụ người dân và doanh nghiệp tốt hơn.

**3.** Huy động tối đa các nguồn lực quy hoạch tổng thể các điểm du lịch sinh thái, du lịch văn hóa cộng đồng; bảo tồn, khôi phục phát triển nghề truyền thống trên địa bàn xã.

**4.** Xây dựng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức, nhất là cán bộ lãnh đạo, quản lý có đủ phẩm chất, trình độ, năng lực, uy tín, dám nghĩ, dám làm, dám chịu trách nhiệm vì sự phát triển chung của xã.

**5.** Củng cố vững chắc quốc phòng - an ninh, bảo đảm trật tự an toàn xã hội; tăng cường đấu tranh trấn áp tội phạm, tệ nạn xã hội; giải quyết kịp thời, hiệu quả các vụ việc phức tạp, tạo môi trường an toàn, lành mạnh, ổn định cho phát triển kinh tế - xã hội, bảo vệ cuộc sống bình yên cho Nhân dân.

**II. Các khâu đột phá**

**1. Nâng cao vai trò lãnh đạo của cấp ủy đảng, hiệu lực, hiệu quả quản lý của chính quyền trong công tác chỉ đạo phát triển du lịch sinh thái, du lịch văn hóa cộng đồng gắn với bảo tồn và phát huy bản sắc văn hóa các dân tộc trên địa bàn xã Tam Chung.**

**2. Tăng cường vai trò lãnh đạo của các cấp ủy Đảng trong việc đ**ổi mới, nâng cao chất lượng sinh hoạt chi bộ cơ sở trên địa bàn xã giai đoạn 2025-2030.

**D. NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP**

I. Về phát triển kinh tế

**1. Tập trung tuyên truyền, vận động, tạo chuyển biến mạnh mẽ về nhận thức, ý thức, trách nhiệm, tinh thần tự lực, tự cường, chủ động vươn lên mạnh mẽ trong cán bộ, đảng viên và Nhân dân các dân tộc trong xã**

- Tập trung tuyên truyền, vận động người dân từng bước thay đổi tư duy, nhận thức, cách thức, chuyển từ sản xuất tự cung, tự cấp sang sản xuất hàng hóa; chủ động lao động sản xuất, vươn lên thoát nghèo bền vững, từng bước xóa bỏ tư tưởng trông chờ, ỷ lại.

- Tích cực xây dựng và nhân rộng các mô hình điển hình tiên tiến, cách làm hay, phát huy vai trò của Mặt trận Tổ quốc, các đoàn thể, quân sự, công an, biên phòng, giáo viên, người có uy tín trong cộng đồng; thực hiện nghiêm chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước.Nêu cao tinh thần tự lực, tự cường, chủ động vươn lên mạnh mẽ, làm giàu chính đáng.

**2. Phát triển nông - lâm nghiệp theo hướng sản xuất hàng hoá gắn với tái cơ cấu ngành nông nghiệp và xây dựng nông thôn mới**

- Xây dựng Đề án phát triển rừng bền vững; lồng ghép với các chương trình mục tiêu quốc gia và quy hoạch phát triển kinh tế – xã hội, bảo đảm phù hợp với định hướng chiến lược quốc gia về tăng trưởng xanh, thích ứng với biến đổi khí hậu, bảo vệ môi trường. Tăng cường công tác quản lý, bảo vệ rừng, phòng chống cháy rừng, chú trọng phát triển lâm nghiệp theo hướng bền vững; đẩy mạnh trồng rừng sản xuất phục vụ công nghiệp chế biến.

- Quy hoạch sản xuất những sản phẩm nông nghiệp lợi thế; ưu tiên vốn và thu hút nguồn lực để đầu tư cây trồng giá trị cao, sản xuất tập trung, áp dụng kỹ thuật, cơ giới hóa, tạo chuỗi sản xuất hợp lý. Phát triển chăn nuôi gia trại tập trung, an toàn, bền vững, phòng dịch hiệu quả; tạo ra sản phẩm đặc sản có chất lượng, giá trị hàng hoá cao. Khai thác, phát huy tốt diện tích mặt nước để nuôi trồng thủy sản, du nhập một số thủy sản mới, có hiệu quả kinh tế cao, phù hợp với điều kiện tại địa phương.

- Triển khai Chương trình xây dựng nông thôn mới, huy động nguồn lực phát triển hạ tầng gắn với sản xuất, nâng cao thu nhập và đời sống văn hóa nông thôn.

**3. Đẩy mạnh phát triển công nghiệp - tiểu thủ công nghiệp, xây dựng; cải thiện mạnh mẽ môi trường đầu tư kinh doanh**

- Đẩy mạnh cải cách thủ tục hành chính, công khai quy hoạch, thực hiện tốt công tác giải phóng mặt bằng, giữ vững an ninh trật tự; tăng cường quảng bá tiềm năng, lợi thế của xã. Thực hiện mô hình một cửa, chuyển đổi số, đơn giản thủ tục, rút ngắn thời gian giải quyết công việc. Xiết chặt kỷ luật, kỷ cương hành chính trong thực thi công vụ, xử lý nghiêm các tổ chức, cá nhân và người đứng đầu cơ quan, đơn vị có hành vi nhũng nhiễu, phiền hà đối với doanh nghiệp và người dân.

- Quản lý tốt trật tự xây dựng và đất công ích, xử lý nghiêm các vi phạm trật tự xây dựng. Đề nghị cấp trên tạo cơ chế cho các tổ chức, cá nhân thuê các loại quỹ đất để sản xuất, kinh doanh, đầu tư sản xuất, tạo việc làm cho người dân trên địa bàn xã.

- Tiếp tục tranh thủ nguồn vốn đầu tư thúc đẩy phát triển công nghiệp, tiểu thủ công nghiệp, các nghành nghề mới. Đẩy mạnh các loại hình dịch vụ, đặc biệt là phát triển dịch vụ vận tải, cung ứng vật tư, hàng tiêu dùng; động viên Nhân dân tích cực phát huy lợi thế về xuất khẩu lao động để giải quyết việc làm tăng thu nhập và tái cơ cấu đầu tư sản xuất tại địa phương.

- Thường xuyên cập nhật bổ sung, công bố danh mục các dự án kêu gọi đầu tư; tổ chức gặp mặt, đối thoại để tháo gỡ khó khăn, vướng mắc, giải quyết kịp thời các đề xuất, kiến nghị của doanh nghiệp, cơ sở sản xuất kinh doanh trên địa bàn.

**4. Đẩy mạnh hoạt động tài chính - ngân hàng, huy động và sử dụng có hiệu quả các nguồn vốn cho đầu tư phát triển**

**-** Quản lý thu – chi ngân sách chặt chẽ, Thực hiện đồng bộ các giải pháp để tăng thu ngân sách, phấn đấu hàng năm đạt từ 5% trở lên. Tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra, giám sát việc sử dụng ngân sách; thực hành tiết kiệm, chống lãng phí.

- Phối hợp với Ngân hàng Chính sách xã hội tổ chức thực hiện có hiệu quả các chính sách tín dụng ưu đãi theo quy định, nhằm hỗ trợ hộ nghèo, cận nghèo và các đối tượng chính sách vay vốn phát triển sản xuất, tạo việc làm.

**5. Thực hiện tốt công tác quản lý nhà nước về đất đai tài nguyên, môi trường**

Tăng cường kiểm tra, quản lý chặt chẽ các loại tài nguyên, khoáng sản... theo đúng quy định. Xử lý nghiêm các trường hợp vi phạm về khai thác khoáng sản và vi phạm pháp luật bảo vệ môi trường. Tập trung giải quyết có hiệu quả những tồn đọng về đất đai; đẩy nhanh tiến độ cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cho nhân dân. Kiểm soát ô nhiễm môi trường tại các cơ sở sản xuất kinh doanh, khai thác khoáng sản. Bảo vệ nghiêm ngặt rừng phòng hộ xung yếu và sử dụng hợp lý đất rừng sản xuất nhằm bảo tồn đa dạng sinh học, bảo vệ môi trường.

II. Về Văn hóa – Xã hội

**1. Tiếp tục quan tâm nâng cao chất lượng, tạo chuyển biến rõ nét các hoạt động văn hóa, thông tin, thể dục thể thao**

- Đẩy mạnh công tác tuyên truyền các chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, đổi mới và ứng dụng các nền tảng số trong công tác thông tin, tuyên truyền; nâng cao chất lượng tin bài trên Cổng thông tin điện tử, các chương trình phát thanh, bảo đảm kịp thời, đa dạng, phong phú. Thực hiện tốt phong trào “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa”, nâng cao chất lượng các phong trào xây dựng gia đình văn hóa; bản văn hóa; cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp đạt chuẩn văn hóa. Đẩy mạnh xây dựng, phát triển du lịch cộng đồng, gắn với bảo tồn nét đẹp văn hoá truyền thống các dân tộc.

- Tiếp tục triển khai thực hiện có hiệu quả Nghị quyết số 33-NQ/TW, ngày 09/6/2024 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng (khóa XI) về xây dựng và phát triển văn hóa, con người Việt Nam đáp ứng yêu cầu phát triển bền vững đất nước; Nghị quyết số 17-NQ/TU, ngày 04/7/2024 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh về tiếp tục xây dựng, phát triển văn hóa và con người Thanh Hóa trong thời kỳ mới, góp phần nâng cao nhận thức về vị trí, vai trò của văn hóa, con người trong phát triển kinh tế nhanh, bền vững. Tiếp tục bảo tồn và phát huy các giá trị truyền thống lịch sử, văn hóa, các di sản văn hóa, các trò chơi, trò diễn dân gian trên địa bàn xã.

**2.Tập trung nâng cao chất lượng giáo dục và đào tạo**

-Tiếp tục thực hiện Kết luận số 51-KL/TW, ngày 30/5/2019 của Ban Bí thư về tiếp tục thực hiện Nghị quyết số 29-NQ/TW của Trung ương về đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục đào tạo; Quyết định số 700-QĐ/TU, ngày 10/9/2021 của Tỉnh ủy về ban hành chương trình nâng cao chất lượng giáo dục giai đoạn 2021-2025.

- Chỉ đạo các đơn vị, nhà trường triển khai và thực hiện có hiệu quả chất lượng giáo dục và đào tạo. Quy hoạch sắp xếp mạng lưới trường lớp, giảm các điểm trường lẻ; tăng cường đầu tư xây dựng cơ sở vật chất, đầu tư trang thiết bị phục vụ dạy học theo hướng đạt chuẩn quốc gia, phấn đấu đến năm 2030 tỉ lệ trường đạt chuẩn quốc gia là 66,7%.

- Duy trì và nâng cao chất lượng phổ cập giáo dục các cấp; tổ chức rà soát chất lượng đội ngũ nhà giáo để có giải pháp đào tạo buồi dưỡng chuyên môn nghiệp vụ, đáp ứng yêu cầu đổi mới chương trình giáo dục phổ thông. Đẩy mạnh công tác xã hội hóa giáo dục, công tác khuyến học, khuyến tài; quan tâm công tác giáo dục mũi nhọn.

**3. Làm tốt công tác y tế, chăm sóc sức khoẻ Nhân dân**

Thực hiện tốt công tác chăm sóc sức khoẻ ban đầu cho Nhân dân, công tác phòng chống dịch bệnh; nâng cao trình độ chuyên môn của đội ngũ cán bộ y tế bảo đảm chất lượng khám, chữa bệnh tại trạm; phối hợp làm tốt công tác kiểm soát chặt chẽ vệ sinh an toàn thực phẩm; tuyên truyền vận động nhân dân tham gia BHYT, phấn đấu đến năm 2030 tỷ lệ người tham gia bảo hiểm y tế đạt 98%. Làm tốt công tác truyền thông dân số; giảm tỷ lệ trẻ em suy dinh dưỡng, chăm lo xây dựng gia đình tiến bộ, hạnh phúc. Duy trì xã chuẩn quốc gia về y tế theo bộ tiêu chí mới.

**4. Thực hiện tốt công tác giảm nghèo, bảo đảm đầy đủ kịp thời các chính sách an sinh xã hội**

- Thực hiện đầy đủ, kịp thời, bảo đảm công khai, minh bạch các chính sách ưu đãi người có công với cách mạng, thương binh, liệt sỹ, chính sách trợ giúp xã hội đối với hộ nghèo, hộ khó khăn. Làm tốt công tác giảm nghèo, phấn đấu tỷ lệ hộ nghèo giảm bình quân hàng năm là 5%.

- Tiếp tục triển khai thực hiện có hiệu quả Chỉ thị số 22-CT/TU, ngày 30/3/2024 của Ban Thường vụ Tỉnh uỷ về Cuộc vận động hỗ trợ xây dựng nhà ở cho hộ nghèo, hộ gia đình chính sách, hộ còn khó khăn về nhà ở trên địa bàn tỉnh trong 02 năm 2024 - 2025.

- Thực hiện các giải pháp, giải quyết việc làm, xuất khẩu lao động, các chính sách an sinh xã hội, bảo trợ xã hội. Huy động tối đa nguồn lực xã hội hóa để thăm hỏi động viên, hỗ trợ người nghèo, người có hoàn cảnh khó khăn, trọng tâm là hỗ trợ về nhà ở, hỗ trợ thăm hỏi vào dịp Tết cổ truyền, hỗ trợ về BHYT…

**5. Tăng cường ứng dụng khoa học-công nghệ**

- Đẩy mạnh phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo chuyển đổi số; chuyển giao, ứng dụng tiến bộ kỹ thuật, công nghệ thông tin phục vụ sản xuất và đời sống nhân dân; ưu tiên hỗ trợ tổ chức, cá nhân ứng dụng khoa học công nghệ trong sản xuất nông - lâm nghiệp, chế biến, bảo quản nông sản và bảo vệ môi trường.

- Tập trung xây dựng các mô hình sản xuất mới tạo ra sản phẩm có giá trị cao; chú trọng đẩy mạnh ứng dụng, du nhập các giống cây, con mới vào sản xuất, chăn nuôi, tạo ra sản phẩm có sức cạnh tranh trên thị trường; hỗ trợ đưa công nghệ mới vào trong lĩnh vực công nghiệp, tiểu thủ công nghiệp, xây dựng nhằm nâng cao chất lượng sản phẩm và năng lực, hiệu quả sản xuất. Nâng cao hiệu quả hoạt động Trung tâm phục vụ hành chính công xã; tăng cường phổ cập “Bình dân học vụ số”, xây dựng văn hóa số.

III. Về quốc phòng – an ninh

- Tiếp tục lãnh đạo thực hiện nghiêm túc các chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước về quốc phòng – an ninh, đặc biệt là Nghị quyết số 44-NQ/TW, ngày 23/11/2023 của Bộ Chính trị khóa XIII về “Chiến lược bảo vệ Tổ quốc trong tình hình mới”. Tăng cường củng cố nền quốc phòng toàn dân, an ninh nhân dân; xây dựng lực lượng dân quân vững mạnh toàn diện, lực lượng dự bị động viên đảm bảo chất lượng; hoàn thành tốt chỉ tiêu tuyển quân; kế hoạch diễn tập phòng thủ, huấn luyện hàng năm. Nâng cao tinh thần cảnh giác của cán bộ, đảng viên và Nhân dân về đấu tranh phòng, chống âm mưu *“Diễn biến hòa bình”,* hoạt động *“Bạo loạn lật đổ”* của các thế lực thù địch; các hoạt động lợi dụng vấn đề dân tộc, tôn giáo để gây mất an ninh, trật tự.

- Tiếp tục phát động, nâng cao hiệu quả phong trào toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc; Nâng cao vai trò, trách nhiệm của Cấp uỷ, Chính quyền, Mặt trận Tổ quốc, các đoàn thể và quần chúng Nhân dân trong đảm bảo an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội, tạo môi trường thuận lợi để phát triển kinh tế - xã hội, chăm lo đời sống Nhân dân. Xây dựng lực lượng Công an xã trong sạch, vững manh. Nắm chắc tình hình ở từng khu dân cư để chủ động phòng ngừa, xử lý kịp thời, không để xảy ra điểm nóng; tích cực đấu tranh ngăn chặn, đẩy lùi các tệ nạn xã hội, giảm thiểu tai nạn giao thông; nhân rộng và nâng cao chất lượng hoạt động của các mô hình tự quản về an ninh trật tự ở các bản; xây dựng khu dân cư đạt tiêu chí an toàn về an ninh trật tự.

**IV. VỀ CÔNG TÁC XÂY DỰNG ĐẢNG VÀ HỆ THỐNG CHÍNH TRỊ**

**1. Nâng cao năng lực lãnh đạo, sức chiến đấu và hiệu quả công tác lãnh đạo của tổ chức đảng**

***1.1. Tiếp tục đổi mới, nâng cao hiệu quả công tác chính trị, tư tưởng***

- Tăng cường công tác giáo dục chính trị, tư tưởng, chủ nghĩa Mác-Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh; các quan điểm, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước. Quán triệt, triển khai thực hiện nghiêm túc các chỉ thị, nghị quyết, nhất là việc cụ thể hóa nghị quyết sát thực, phù hợp với thực tiễn. Cán bộ, đảng viên nói, viết, làm đúng với Điều Lệ Đảng quy định.

- Tiếp tục triển khai thực hiện có hiệu quả Kết luận số 01-KL/TW, ngày 18/5/2021 của Bộ Chính trị về tiếp tục thực hiệnChỉ thị số 05-CT/TW, ngày 15/5/2016 của Bộ Chính trị khóa XII “Về đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh; Kết luận số 21-KL/TW, ngày 25/10/2021 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XIII về đẩy mạnh xây dựng, chỉnh đốn đảng và hệ thống chính trị; kiên quyết ngăn chặn, đẩy lùi, xử lý nghiêm cán bộ, đảng viên suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, biểu hiện “tư diễn biến”, “tự chuyển hóa”; Nghị quyết số 35-NQ/TW, ngày 10/10/2018 của Bộ chính trị về bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, đấu tranh, phản bác các quan điểm sai trái, thù địch trong tình hình mới.

- Kịp thời nắm bắt dư luận xã hội, những vấn đề phức tạp nảy sinh, chủ động định hướng dư luận và có biện pháp xử lý. Phát huy trách nhiệm nêu gương của cán bộ, đảng viên; kiên quyết ngăn chặn, xử lý nghiêm những trường hợp suy thoái về tư tưởng, chính trị, đạo đức, lối sống. Chú trọng tổng kết thực tiễn, phổ biến, nhân rộng những cách làm hay, sáng tạo, những điển hình tiên tiến; khơi dậy niềm tự hào, khát vọng vươn lên của cán bộ, đảng viên và các tầng lớp Nhân dân trong việc hiện thực hóa các mục tiêu Nghị quyết Đại hội đề ra.

***1.2. Làm tốt công tác tổ chức bộ máy, cán bộ, xây dựng đội ngũ cán bộ đáp ứng yêu cầu tình hình mới***

- Thực hiện có hiệu quả việc sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả theo Kết luận số 121-KL/TW, ngày 24/01/2025 của Bộ Chính trị về tiếp tục thực hiện Nghị quyết số 18-NQ/TW của Ban Chấp hành Trung ương Đảng (khoá XII); Kết luận số 128-KL/TW, ngày 07/3/2025 của Bộ Chính trị về chủ trương công tác cán bộ; các văn bản chỉ đạo của Bộ Chính trị, Ban Bí thư về sắp xếp cán bộ sau sáp nhận đơn vị hành chính cấp xã. Nâng cao chất lượng công tác quy hoạch, đào tạo, bồi dưỡng kỷ năng nghiệp vụ cho cán bộ, công chức, đảng viên theo chức danh, vị trí công việc. Thực hiện nghiêm túc việc đánh giá, phân loại chất lượng tổ chức đảng, cán bộ, đảng viên hằng năm. Lãnh đạo, chỉ đạo thành công bầu cử đại biểu Quốc hội và Hội đồng nhân dân các cấp, nhiệm kỳ 2026-2031.

- Quan tâm công tác phát triển đảng viên đảm bảo số lượng, chất lượng; chú trọng kết nạp đảng hàng năm. Xây dựng đội ngũ cán bộ, nhất là đội ngũ cán bộ quản lý đảm bảo đúng tiêu chuẩn chức danh, vị trí việc làm, có đủ phẩm chất đạo đức, năng lực trình độ và uy tín. Tiếp tục quan tâm công tác quy hoạch, bổ nhiệm cán bộ, nhất là cán bộ trẻ, cán bộ nữ, cán bộ có trình độ chuyên môn cao, trình độ khoa học - công nghệ. Thực hiện chủ trương thu hút, bổ nhiệm cán bộ trẻ có phẩm chất đạo đức, uy tín và năng lực vượt trội giữ các vị trí lãnh đạo chủ chốt cấp xã. Nâng cao chất lượng công tác đánh giá, phân loại tổ chức, cán bộ, đảng viên; kiên quyết cho thôi giữ chức vụ đối với cán bộ năng lực, trách nhiệm hạn chế, uy tín thấp, không cần đợi hết nhiệm kỳ. Thực hiện tốt công tác đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, nâng cao trình độ chuyên môn, ngoại ngữ, kỹ năng lãnh đạo, quản lý điều hành. Thực hiện tốt các chế độ, chính sách cán bộ, công tác bảo vệ chính trị nội bộ theo quy định.

***1.3. Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát, giữ nghiêm kỷ cương, kỷ luật của Đảng***

- Nâng cao chất lượng công tác kiểm tra, giám sát, coi đây là giải pháp nhằm nâng cao chất lượng công tác lãnh đạo, chỉ đạo của tổ chức đảng, trách nhiệm của đảng viên trong việc hoàn thành nhiệm vụ được giao. Tập trung kiểm tra, giám sát những lĩnh vực dễ phát sinh vi phạm như: Quản lý đất đai, tài chính, thực hiện nguyên tắc tập trung dân chủ, quy chế làm việc, công tác tổ chức cán bộ, quy chế phát ngôn...

- Đẩy mạnh kiểm tra chuyên đề, đột xuất đối với các tổ chức đảng, đảng viên; chú trọng kiểm tra, giám sát người đứng đầu cấp ủy, tổ chức đảng, cơ quan, đơn vị. Tăng cường kiểm tra tổ chức đảng và đảng viên khi có dấu hiệu vi phạm; xử lý kiên quyết, kịp thời các trường hợp vi phạm kỷ luật Đảng và pháp luật của Nhà nước. Tăng cường công tác phối hợp chặt chẽ giữa kiểm tra của Đảng với công tác giám sát của HĐND, MTTQ và các tổ chức chính trị - xã hội. Quan tâm củng cố, kiện toàn, xây dựng đội ngũ cán bộ làm công tác kiểm tra có trình độ chuyên môn, bản lĩnh, năng lực đáp ứng yêu cầu tình hình mới.

***1.4. Nâng cao chất lượng công tác nội chính, tăng cường công tác phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực***

- Thực hiện tốt công tác tiếp dân ở các ngành, cơ quan, đơn vị, đặc biệt là việc tiếp dân của người đứng đầu cấp ủy theo Quy định số 11-QĐ/TW, ngày 18/02/2019 của Bộ Chính trị; giải quyết kịp thời các đơn thư khiếu nại, tố cáo ngay từ cơ sở, không để xảy ra điểm nóng, khiếu kiện đông người, vượt cấp. Nâng cao chất lượng hoạt động điều tra, truy tố, xét xử, thi hành án dân sự.

- Làm tốt công tác đấu tranh phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực; tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác phòng chống tham nhũng, lãng phí nhằm xây dựng hệ thống chính trị trong sạch vững mạnh; đội ngũ cán bộ, đảng viên có kỷ cương, kỷ luật, liêm chính góp phần củng cố lòng tin của Nhân dân đối với Đảng. Thực hiện nghiêm túc công khai minh bạch tài sản, thu nhập cá nhân. Kiên quyết xử lý nghiêm trách nhiệm của người đứng đầu khi để xảy ra tham nhũng ở cơ quan, đơn vị.

***1.5. Nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác dân vận nhằm nắm bắt, giải quyết kịp thời các mâu thuẫn trong Nhân dân***

Thực hiện tốt quy chế dân chủ ở cơ sở, đẩy mạnh các cuộc vận động, các phong trào thi đua yêu nước; xây dựng và nhân rộng mô hình *“Dân vận khéo”,* góp phần thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội, giữ vững an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội ở địa phương. Thường xuyên nắm tình hình Nhân dân, tình hình tôn giáo, kịp thời tham mưu giải quyết những mâu thuẫn, vướng mắc trong Nhân dân; tăng cường vận động, thuyết phục và xây dựng khối đại đoàn kết toàn dân. Thực hiện nghiêm túc chế độ tiếp dân, giải quyết các ý kiến, kiến nghị của dân, chế độ tiếp xúc, đối thoại trực tiếp với Nhân dân trong hệ thống các cơ quan dân cử và người đứng đầu cấp ủy, chính quyền. Tăng cường đổi mới công tác dân vận của chính quyền, nhất là trong giải quyết các thủ tục hành chính liên quan trực tiếp đến người dân, doanh nghiệp; tiếp tục triển khai có hiệu quả mô hình “Chính quyền thân thiện, vì Nhân dân phục vụ” trên địa bàn xã.

***1.6. Đổi mới phương thức lãnh đạo nhằm nâng cao hơn nữa hiệu quả thực hiện các mục tiêu nhiệm vụ***

Tập trung đổi mới lề lối làm việc của các cấp ủy, tổ chức đảng; thường xuyên rà soát, sửa đổi, bổ sung Quy chế làm việc, chương trình công tác của Ban Chấp hành, Ban Thường trực Đảng ủy. Nâng cao chất lượng ban hành và tổ chức thực hiện các Nghị quyết, Chỉ thị của cấp ủy để phù hợp với tình hình thực tế. Thực hiện nghiêm túc nguyên tắc tập trung dân chủ, chế độ tự phê bình và phê bình; quy chế chất vấn trong các kỳ họp; Phát huy vai trò nêu gương của đội ngũ cán bộ, đảng viên, nhất là cán bộ lãnh đạo, quản lý, cấp ủy viên, người đứng đầu các cấp trong thực hiện nhiệm vụ. Tăng cường đôn đốc, hướng dẫn, kiểm tra việc thực hiện các Chỉ thị, Nghị quyết của Đảng; kịp thời sơ kết, tổng kết, rút kinh nghiệm trong công tác lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện nhiệm vụ; đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số để nâng cao hiệu quả lãnh đạo của tổ chức đảng, các cơ quan, đơn vị.

**2. Nâng cao chất lượng hoạt động của HĐND và hiệu lực, hiệu quả chỉ đạo, điều hành của UBND xã**

- Tiếp tục đổi mới, nâng cao chất lượng hoạt động của HĐND xã, thực hiện tốt chức năng giám sát và quyết định những vấn đề quan trọng về kinh tế - xã hội, quốc phòng - an ninh. Thường xuyên tiếp xúc cử tri, nắm bắt và phản ánh kịp thời tâm tư, nguyện vọng của Nhân dân; nâng cao chất lượng các kỳ họp, tăng cường giám sát việc triển khai thực hiện Nghị quyết của HĐND về phát triển kinh tế - xã hội, phòng chống tham nhũng, lãng phí và thực hiện pháp luật ở địa phương.

- Tăng cường công tác quản lý, điều hành của UBND xã theo quy định của pháp luật. Tiếp tục nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức; nâng cao chất lượng công tác tiếp công dân và giải quyết kịp thời, công khai, minh bạch các thủ tục hành chính; tạo điều kiện tốt nhất cho các tổ chức, cá nhân giao dịch thuận lợi; quan tâm xây dựng chính quyền điện tử, chính quyền số; xây dựng các hệ thống thông tin, số hóa cơ sở dữ liệu phục vụ nhu cầu lãnh đạo, quản lý cho các cấp ủy đảng và chính quyền. Nâng cao chất lượng hoạt động của mô hình “Chính quyền thân thiện, vì Nhân dân phục vụ”. Siết chặt kỷ luật, kỷ cương trong hoạt động của bộ máy hành chính; xử lý nghiêm những cán bộ, công chức, viên chức không hoàn thành nhiệm vụ, vi phạm kỷ luật. Tiếp tục thực hiện tốt công tác phòng, chống tham nhũng, thực hành tiết kiệm, chống lãng phí.

**3. Đổi mới nội dung, phương thức, nâng cao hiệu quả hoạt động của Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội**

Tăng cường lãnh đạo của cấp ủy trong xây dựng Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể vững mạnh; thực hiện hiệu quả cơ chế Đảng lãnh đạo, Nhà nước quản lý, Nhân dân làm chủ; phối hợp chặt chẽ trong triển khai nhiệm vụ chính trị. Phát động sâu rộng các phong trào thi đua, các cuộc vận động hỗ trợ làm nhà ở theo Chỉ thị số 22-CT/TU; vận động Nhân dân hiến đất, vật kiến trúc trên đất mở rộng đường giao thông, xây dựng hạ tầng nông thôn theo Chỉ thị số 24-CT/TU của Tỉnh ủy. Tăng cường chăm lo, bảo vệ quyền, lợi hợp pháp của Nhân dân. Đổi mới nội dung, phương thức hoạt động; phát huy sức mạnh đại đoàn kết toàn dân; thực hiện tốt giám sát, phản biện xã hội; đa dạng hóa hình thức tập hợp quần chúng, động viên đoàn viên, hội viên thực hiện chủ trương của Đảng, chính sách Nhà nước và mục tiêu xây dựng nông thôn mới. Tuyên truyền, giáo dục nâng cao nhận thức dân chủ; thực hiện Luật dân chủ cơ sở gắn với công khai, minh bạch thủ tục hành chính; tôn trọng quyền làm chủ, đối thoại thường xuyên với Nhân dân, củng cố niềm tin của Nhân dân với Đảng và Nhà nước, gắn với đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh; chú trọng sơ kết, tổng kết các phong trào, cuộc vận động, các mô hình hiệu quả, nhân rộng điển hình tiên tiến. Tiếp tục đẩy mạnh một số phong trào, cuộc vận động xây dựng nông thôn mới.

\*\*\*

Phát huy truyền thống cách mạng, ý chí tự lực, tự cường, khát vọng vươn lên, sức mạnh đại đoàn kết toàn dân và những kinh nghiệm trong lãnh đạo, chỉ đạo của những năm qua cùng với sự quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo kịp thời của Tỉnh ủy, HĐND, UBND tỉnh, sự ủng hộ, giúp đỡ của các sở, ban, ngành, đoàn thể cấp tỉnh, nhất định chúng ta sẽ vượt qua mọi khó khăn; phát huy mọi tiềm năng, lợi thế, quyết tâm thực hiện thắng lợi các mục tiêu, nhiệm vụ Đại hội Đảng bộ xã lần thứ I, nhiệm kỳ 2025 - 2030 đề ra./.

 **BAN CHẤP HÀNH ĐẢNG BỘ XÃ**

 **NHIỆM KỲ 2020 - 2025**